

Số: **402/2025/QĐST-HNGĐ**

Hà Đông, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 329/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn Bá P**, sinh năm 2001.

Căn cước công dân số: 001201018051 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/10/2001.

Nơi đăng ký thường trú tại: Thôn Thanh Lãm, phường Phú Lãm, TP Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị **Vi Thị Nhật L**, sinh năm 2002.

Căn cước công dân số: 020302000541 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/04/2025.

Nơi đăng ký thường trú tại: Thôn Sao Thượng, xã Mai Sao, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. (Nay là Thôn Sao Thượng, xã Nhân Lý, tỉnh Lạng Sơn)

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **10 tháng 9 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **10 tháng 9 năm 2025**, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Bá P và chị Vi Thị Nhật L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Bá P và chị Vi Thị Nhật L xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Bá K, sinh ngày 25/03/2023.

Anh Nguyễn Bá P và chị Vi Thị Nhật L thỏa thuận sau khi ly hôn giao con chung Nguyễn Bá K cho anh Nguyễn Bá P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thỏa thuận khác, quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Bá P tự nguyện không yêu cầu chị Vi Thị Nhật L cấp dưỡng nuôi con chung, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vi Thị Nhật L kể từ khi ly hôn, cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thỏa thuận khác, quyết định thay đổi khác.

Chị Vi Thị Nhật L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, công sức chung: Anh Nguyễn Bá P và chị Vi Thị Nhật L thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Anh Nguyễn Bá P và chị Vi Thị Nhật L thống nhất xác định không có.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Bá P tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (*Nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn*). Được đối trừ 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp (*Theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006867 ngày 10 tháng 9 năm 2025*). Tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Bá P tự nguyện nộp số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng được hoàn trả vào ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
 - Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hà Nội;
 - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Hà Nội;
 - UBND phường Phú Lương, thành phố Hà Nội
- (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Hiếu